

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2050/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 22 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Chuẩn bị lực lượng huấn luyện viên,
vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Hải Dương tham dự
Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022”

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
ĐẾN Số: 2052
Ngày: 31/7/20
Chuyên:.....
Số và ký hiệu HS:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Quy hoạch phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”.

Căn cứ Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Thông báo số 1814-TB/TU ngày 16/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án Chuẩn bị lực lượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Hải Dương tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 940/TTr-SGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Chuẩn bị lực lượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Hải Dương tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022” (Có Đề án chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án “Chuẩn bị lực lượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Hải Dương tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND

các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *plw*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ VHTTDL (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH hội tỉnh;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (70) *plw*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái

Hải Dương, ngày 22 tháng 7 năm 2020

ĐỀ ÁN

**Chuẩn bị lực lượng HLV, VĐV thể thao thành tích cao tỉnh Hải Dương
tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022**
(Kèm theo Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. SỰ CẦN THIẾT

Đại hội Thể dục thể thao (TDTT) các cấp và Đại hội TDTT toàn quốc là sự kiện thể thao quy mô lớn được định kỳ tổ chức theo chu kỳ 4 năm/lần. Thông qua đại hội, nhằm phát triển phong trào tập luyện TDTT quần chúng; đồng thời đánh giá kết quả chất lượng công tác đào tạo, huấn luyện vận động viên (VĐV) thể thao thành tích cao trong từng giai đoạn phát triển. Sau mỗi kỳ tham gia đại hội, công tác tuyển chọn và đào tạo lực lượng VĐV thể thao thành tích cao được phát triển với chất lượng cao hơn, cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ tập luyện được tăng cường. Trải qua 8 kỳ Đại hội TDTT toàn quốc (từ lần thứ I năm 1985 đến lần thứ VIII năm 2018), Đoàn VĐV thể thao tỉnh Hải Dương luôn xếp hạng trong top 10 tỉnh, thành, ngành dẫn đầu Đại hội, vị thế của thể thao Hải Dương được nâng cao trên đấu trường quốc gia và quốc tế những năm qua.

Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX sẽ được tổ chức vào tháng 10 - 11 năm 2022 tại thủ đô Hà Nội với sự tham gia của 63 tỉnh, thành và 02 ngành tham dự. Trong bối cảnh hiện nay, các địa phương và các ngành (Công an, Quân đội) đều rất quan tâm đầu tư cao cho lực lượng VĐV thi đấu tại Đại hội TDTT; vì vậy, việc phấn đấu giành huy chương và thứ hạng cao của Đoàn thể thao tỉnh nhà ngày càng trở lên khó khăn hơn, quyết liệt hơn. Hiện nay thực tế về cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện và chế độ dinh dưỡng cho VĐV thể thao Hải Dương còn nhiều khó khăn và hạn chế. Do đó, để đạt được mục tiêu Đoàn thể thao Hải Dương giữ vững thành tích trong top 10 tỉnh, thành, ngành dẫn đầu Đại hội thì công tác chuẩn bị lực lượng VĐV thể thao tham dự Đại hội cần thiết phải có sự đầu tư cao về mọi mặt, đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các sở, ban, ngành chức năng trong tỉnh để phát huy mọi nguồn lực trong quá trình chuẩn bị lực lượng VĐV tham dự Đại hội.

Vì vậy cần thiết phải xây dựng Đề án “Chuẩn bị lực lượng HLV, VĐV thể thao thành tích cao tỉnh Hải Dương tham dự Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX năm 2022”.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ ĐỂ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020;

2. Căn cứ Quyết định số 2198/QĐ-TTg ngày 03/12/2010 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Thể dục thể thao Việt nam đến năm 2020;

3. Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu;

4. Căn cứ Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 10/4/2012 của Tỉnh ủy Hải Dương về kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 08/-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.

5. Căn cứ Quy hoạch phát triển sự nghiệp TDTT tỉnh Hải Dương đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 19/3/2008;

6. Căn cứ Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 04/8/2011 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt chương trình phối hợp chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Thể dục thể thao Việt nam đến năm 2020;

7. Căn cứ Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 31/8/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020.

8. Căn cứ Đề án tổ chức Đại hội TDTT các cấp và Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX năm 2021 - 2022 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

9. Căn cứ Chương trình làm việc số 86 - CTr/TU ngày 09/01/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc ban hành “Chương trình làm việc năm 2020 của Thường trực Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy”.

10. Căn cứ Thông báo số 1814-TB/TU ngày 16/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án Chuẩn bị lực lượng HLV, VĐV thể thao thành tích cao tỉnh Hải Dương tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG HLV, VĐV THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO THAM DỰ ĐẠI HỘI TDTT TOÀN QUỐC LẦN THỨ VIII NĂM 2018” VÀ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO LỰC LƯỢNG VĐV HIỆN NAY

1. Kết quả

Ngày 08/4/2016 Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định số 909/QĐ- UBND về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng lực lượng HLV, VĐV thể thao thành tích cao tham dự Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ VIII năm 2018”. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan để thực hiện hiệu quả Đề án. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ VIII năm 2018 được tổ chức tại Hà Nội. Chương trình Đại hội tổ chức thi đấu 36 môn thể thao với sự tham gia của 63 tỉnh, thành và 02 ngành trên toàn quốc. Đoàn thể thao tỉnh Hải Dương dự thi 20

môn với tổng số 250 cán bộ, HLV, VĐV ; kết quả giành được 90 Huy chương các loại (22 HCV, 30 HCB, 28 HCĐ), phá 13 kỷ lục (07 kỷ lục Đại hội và 06 kỷ lục quốc gia), xếp hạng thứ 8/65 tỉnh, thành, ngành toàn quốc, vượt chỉ tiêu được tỉnh giao. Một số VĐV đã thi đấu xuất sắc, điển hình như: Trần Đình Thăng môn cử tạ 2 HCV phá 2 kỷ lục quốc gia, VĐV Nguyễn Thị Ngân môn cử tạ 3 HCV, Nguyễn Hoàng Phi Vũ môn Bắn cung 2 HCV, Nguyễn Thị Thu môn Lăn 2HCV, VĐV Nguyễn Văn Huệ môn Điền kinh 01 HCV, Phá kỷ lục quốc gia nội dung Nhảy sào, Lê Văn Hân môn Điền Kinh 01 HCV nội dung 10 môn phối hợp...

Đạt thành tích xuất sắc tại Đại hội TDTT toàn quốc, các HLV, VĐV thể thao Hải Dương được chọn cử tham gia Đoàn thể thao Việt Nam tham dự Đại hội TDTT Châu Á lần thứ 18 năm 2018 và Đại hội TDTT Đông Nam Á lần thứ 30 năm 2019, góp phần quan trọng vào thành tích chung của thể thao Việt Nam, cụ thể:

Tại Đại hội TDTT Châu Á lần thứ 18 năm 2018, Hải Dương vinh dự đóng góp cho các đội tuyển 12 vận động viên, 01 huấn luyện viên thi đấu ở 06 môn thể thao là: Pencaksilat, Bắn súng, Bắn cung, Bóng bàn, Đua thuyền Rowing và Bóng đá; các VĐV tỉnh Hải Dương thi đấu đạt: 01 huy chương vàng và 01 huy chương đồng, góp phần quan trọng cho Đoàn thể thao Việt Nam đứng thứ 17/45 đoàn đến từ các quốc gia khu vực Châu Á tham dự.

Tại Đại hội TDTT Đông Nam Á lần thứ 30 năm 2019, Hải Dương vinh dự đóng góp cho các đội tuyển quốc gia 11 VĐV, 01 HLV; các VĐV tỉnh Hải Dương thi đấu đạt: 02 huy chương vàng, 01 huy chương bạc, 02 huy chương đồng và 01 HLV có công huấn luyện và chỉ đạo VĐV thi đấu đạt huy chương bạc, mang vinh quang về cho tổ quốc và quê hương Hải Dương.

(Có phụ lục 1 chi tiết kèm theo)

2. Nguyên nhân của kết quả

- Được sự quan tâm, chỉ đạo, lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự phối hợp của các sở, ngành liên quan đã đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác huấn luyện, chế độ dinh dưỡng tập luyện và thi đấu cho các VĐV đã được quan tâm: Nhà Thi đấu TDTT tỉnh được nâng cấp đạt tiêu chuẩn đảm bảo cho tập luyện và đăng cai tổ chức nhiều sự kiện thể thao lớn của quốc gia, quốc tế. Các công trình thể thao tại Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh, như: Sân bóng đá, đường chạy, nhà tập đa năng... đã được triển khai và từng bước hoàn thiện; nhiều trang thiết bị, dụng cụ huấn luyện thể thao hiện đại đã được mua sắm, từng bước đáp ứng một phần yêu cầu tập luyện, thi đấu cho các VĐV.

- Công tác quản lý, huấn luyện VĐV ngày càng có tính khoa học, chương trình và kế hoạch huấn luyện tương đối toàn diện cả về kỹ chiến thuật và thể lực; trong quá trình đào tạo đã chú trọng hơn đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đạo đức và nhân cách cho VĐV.

- Đã tham mưu xác định chính xác các môn thể thao trọng điểm, các nội dung thi đấu có thế mạnh của tỉnh để đầu tư trọng tâm, trọng điểm cho các VĐV tham dự Đại hội có hiệu quả.

- Tăng cường, tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương và các địa phương có phong trào thể thao mạnh trong công tác đào tạo VĐV.

- Công tác xã hội hoá các hoạt động thể thao bước đầu đã có kết quả, phù hợp với xu thế phát triển chung trên toàn quốc. Thông qua xã hội hoá, một số đội tuyển thể thao đã có nguồn tài chính ngoài ngân sách nhà nước để tăng cường đầu tư cho các hoạt động thi đấu, bổ sung về cơ sở vật chất và chế độ dinh dưỡng cho các VĐV. Các Đội tuyển: Bóng chuyền nữ, Bóng bàn (nam, nữ), Bóng đá U10-U13... đã được các doanh nghiệp trong tỉnh tài trợ gần 2 tỷ đồng/năm.

3. Thực trạng công tác đào tạo lực lượng VĐV các đội tuyển thể thao thành tích cao hiện nay

3.1. Những thành tích và ưu điểm

- Thời gian qua, Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng và từng bước hoàn thiện quy trình đào tạo VĐV thể thao thành tích cao. Toàn tỉnh hiện có 530 VĐV được đào tạo tập trung, trong đó có 148 VĐV cấp I, kiện tướng quốc gia và quốc tế (04 VĐV kiện tướng quốc tế, 61 VĐV kiện tướng, 12 VĐV dự bị kiện tướng, 71 VĐV cấp I). Công tác đào tạo VĐV thể thao thành tích cao ngày càng được nâng cao về chất lượng và mở rộng về quy mô đào tạo; trong đó chủ yếu là các môn thể thao mũi nhọn của tỉnh và các môn thể thao trọng điểm Olympic loại I và loại II được Thủ tướng Chính phủ xác định trong Chiến lược phát triển thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2020.

- Đội ngũ HLV một số môn thể thao được tăng cường về số lượng và chất lượng; các HLV đa số có tinh thần trách nhiệm cao, có năng lực chuyên môn, tâm huyết với nghề; do đó công tác quản lý, huấn luyện VĐV ngày càng chặt chẽ, khoa học, tương đối toàn diện cả về kỹ chiến thuật và thể lực; trong quá trình đào tạo đã chú trọng hơn đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đạo đức và nhân cách cho VĐV. Do vậy đã góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn và thành tích thi đấu của các VĐV.

- Thành tích thể thao của một số môn thể thao trọng điểm loại I và truyền thống của tỉnh được duy trì tương đối ổn định; nhiều VĐV tham gia các giải thi đấu quốc gia, quốc tế đạt thành tích xuất sắc ở các môn: Bắn súng, Điền kinh, Cử tạ, Đấu kiếm, Bắn cung, Đua thuyền quốc tế, Pencaksilat...

3.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Công tác chuyên môn

+ Công tác đào tạo, huấn luyện VĐV ở một số đội tuyển chưa thực sự phù hợp, các tiêu chuẩn đánh giá, tuyển chọn về mặt chuyên môn và y sinh học chưa được chuẩn xác; các phương tiện phục vụ công tác này còn thiếu và hạn chế;

+ Việc ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ mới vào công tác tuyển chọn, huấn luyện còn nhiều bất cập, hạn chế dẫn đến thành tích chuyên môn chưa cao.

+ Một số môn thể thao mới phát triển chưa hiệu quả, công tác chuẩn bị lực lượng VĐV tham dự Đại hội chưa đảm bảo số lượng, chất lượng chuyên môn để tham dự Đại hội.

+ Thành tích thi đấu một số môn thể thao mũi nhọn, truyền thống của tỉnh có chiều hướng giảm sút, lực lượng VĐV thành tích cao còn mỏng, chưa tương xứng với sự đầu tư của tỉnh, một số đội tuyển thể thao tham dự đại hội không đạt chỉ tiêu thành tích đề án đề ra; đồng thời công tác chỉ đạo trong thi đấu và đánh giá thực lực trình độ VĐV của một số đội tuyển thể thao còn chủ quan, chưa sát với trình độ của các địa phương trên toàn quốc.

+ Phương pháp tổ chức huấn luyện, thi đấu của một số HLV chưa "chuyên nghiệp" trong đó chưa khắc phục triệt để tình trạng tổ chức quá trình đào tạo, thi đấu bị cắt dờn và thiếu tính hệ thống, liên tục dẫn tới việc HLV không theo dõi được đầy đủ quá trình phát triển của VĐV, ảnh hưởng trực tiếp đến việc xây dựng kế hoạch huấn luyện ở các tuyến đội tuyển thể thao.

+ Hạn chế trong việc áp dụng khoa học công nghệ vào công tác tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện VĐV và chăm sóc y tế, hồi phục sức khỏe, chữa trị chấn thương cho VĐV sau thi đấu.

- Kinh phí và cơ sở vật chất

+ Đầu tư kinh phí và cơ sở vật chất, sân bãi tập luyện cho thể dục thể thao toàn tỉnh nói chung và đầu tư cho thể thao thành tích cao còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng quyết liệt về thành tích thi đấu giữa các địa phương trên toàn quốc, đặc biệt là ở các kỳ Đại hội TDTT toàn quốc;

+ Một số công trình thể thao cấp tỉnh được xây dựng từ hàng chục năm nay chưa được đầu tư để sửa chữa, nâng cấp kịp thời... đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả huấn luyện chuyên môn, đặc biệt là các công trình: Câu lạc bộ Bắn súng, Câu lạc bộ Bóng bàn tỉnh và Câu lạc bộ Bơi lội Yết Kiêu đã xuống cấp, ảnh hưởng đến công tác đào tạo VĐV.

+ Những dụng cụ, trang thiết bị thiết yếu để phục vụ cho công tác huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật và thể lực cho VĐV chưa đáp ứng nhu cầu tập luyện các môn, chưa có máy móc, thiết bị nào để giúp cho công tác tuyển chọn, huấn luyện nâng cao; sân bãi, nhà tập còn ở mức đơn giản, một số sân bãi nhà tập luyện chưa đúng tiêu chuẩn quốc gia, sơ sài, lạc hậu. Không có địa điểm tập luyện cho VĐV bơi trong bể phải tận dụng sông hồ hoặc đi thuê địa điểm vì vậy không đảm bảo chất lượng công tác đào tạo. Đây là một trong những nguyên nhân lớn làm hạn chế tới kết quả đào tạo và thành tích của VĐV.

+ Kinh phí đào tạo chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách Nhà nước, chưa huy động được nhiều nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác này.

+ Việc xây dựng các chương trình, dự án phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh còn thiếu tính chiến lược bền vững.

+ Kết quả thực hiện Đề án về chế độ chính sách đặc thù đối với VĐV thành tích cao giai đoạn 2016 -2020 của UBND tỉnh thực hiện chưa phù hợp với thực tiễn như: tiền lương, tiền công, tiền thưởng, chế độ chăm sóc y tế...

- Hệ thống tổ chức - quản lý VĐV

+ Lực lượng huấn luyện viên của một số đội tuyển thể thao đặc biệt là một số môn thể thao mới phát triển còn thiếu;

+ Quản lý nhà nước về thể thao thành tích cao chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển hiện nay, công tác quản lý quy trình tuyển chọn, huấn luyện VĐV chưa chặt chẽ, thiếu tính kế thừa, công tác phát triển một số môn thể thao mới còn dàn trải thiếu tập trung và tính kế hoạch dài hạn.

+ Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho các vận động viên còn hạn chế; việc giáo dục đạo đức, ý chí khổ luyện, quyết tâm trong tập luyện và thi đấu chưa được quan tâm thường xuyên. Một số cán bộ quản lý, huấn luyện viên các đội tuyển thể thao nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của công tác quản lý, giáo dục VĐV dẫn đến một số VĐV đã vi phạm kỷ luật, ý thức và tinh thần tập luyện kém, thành tích chậm phát triển.

+ Công tác giải quyết đầu ra cho VĐV sau khi thôi làm nhiệm vụ thi đấu chưa được quan tâm đúng mức, công tác xã hội hoá thể thao chưa thực sự được các cấp, các ngành và các doanh nghiệp tích cực ủng hộ. Mặt khác trong nền kinh tế thị trường hiện nay đã phát sinh những biểu hiện tiêu cực trong việc chuyển nhượng, lôi kéo VĐV thể thao thành tích cao.

- **Nguyên nhân khách quan:** Hiện nay giữa các tỉnh, thành, ngành trong toàn quốc có sự cạnh tranh mạnh mẽ về huy chương và thứ hạng tại Đại hội; vì vậy, nhiều địa phương, đơn vị đã đầu tư tích cực cho các đội tuyển thể thao để giành thành tích cao trong các kỳ đại hội.

Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trên đây trong công tác đào tạo, xây dựng lực lượng VĐV thể thao thành tích cao của tỉnh cần phải được từng bước khắc phục, đồng thời phải có những giải pháp tích cực và sự đầu tư mạnh mẽ có trọng tâm, trọng điểm của các cấp, các ngành thì Đoàn thể thao tỉnh Hải Dương mới có thể giữ vững được vị trí truyền thống thành tích trong top 10 tỉnh, thành, ngành dẫn đầu tại các kỳ Đại hội đặc biệt là Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX năm 2022 tại Thủ đô Hà Nội.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2020-2025 và công tác xây dựng lực lượng Đoàn Thể thao của tỉnh tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022 là động lực quan trọng, góp phần phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục thể thao quần chúng. Nhằm bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người, tăng cường thể lực và nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho các tầng lớp nhân dân. Góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung tuyển chọn những vận động viên xuất sắc của các môn thể thao Olympic, các môn thể thao trọng điểm loại I của tỉnh, có khả năng giành thành tích cao để chủ động đầu tư về chuyên môn, chế độ dinh dưỡng, trang thiết bị hiện đại, đảm bảo cho các vận động viên thi đấu đạt thành tích cao nhất tại Đại hội.

- Đóng góp nhiều vận động viên xuất sắc cho Đội tuyển quốc gia tham dự các giải thể thao quốc tế (Seagames, Asiad, Olympic), mang vinh quang về cho tổ quốc, cho quê hương.

- Chỉ tiêu huy chương: Quyết tâm giành được từ 22 - 24 huy chương vàng, 27 huy chương bạc, 26 huy chương đồng. Phân đấu Đoàn thể thao Hải Dương xếp hạng trong top 10 đơn vị dẫn đầu tại Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

3. Một số chỉ tiêu thành tích

3.1. Các môn thể thao trọng điểm loại 1 (đạt thành tích huy chương vàng)

TT	MÔN THI	SỐ LƯỢNG		CHỈ TIÊU			GHI CHÚ
		HLV	VĐV	HCV	HCB	HCD	
1	Bóng bàn	4	12	2	2	3	Thuê chuyên gia
2	Bắn súng, Đĩa bay	5	29	3	2	2	Thuê chuyên gia
3	Điền kinh	2	8	1	1		
4	Cử tạ	3	15	3	3	3	Thuê chuyên gia
5	Canoeing	3	26	1-2	2	3	Thuê chuyên gia
6	Rowing	4	28	2	3	3	
7	Bắn Cung	2	22	3	3	3	Thuê chuyên gia
8	Đấu kiếm	3	18	1	1	1	Thuê chuyên gia
9	Lặn	1	10	3	1		
10	Wushu	1	10	1	2	1	Thuê chuyên gia
11	Pencak Silat	2	13	1-2	1	2	Thuê chuyên gia
12	Karate	1	11	1		1	Thuê chuyên gia
Tổng cộng		31	202	22	21	22	

3.2. Các môn thể thao trọng điểm loại 2 (đạt thành tích huy chương bạc, đồng)

TT	Môn thi	Số lượng		Chỉ tiêu			Ghi chú
		HLV	VĐV	HCV	HCB	HCD	
1	Bơi	1	5		1		Thuê chuyên gia
2	Tennis	1	5		1	1	
3	Boxing	1	4		1		Thuê chuyên gia
4	Muay Thai	1	4		1		
5	Vật	1	5		1	1	Thuê chuyên gia
6	Aerobic	1	10		1	1	Thuê chuyên gia
7	Cầu Lông	1	5			1	Thuê chuyên gia
Tổng cộng		7	38		6	4	

+ Số môn thể thao tham dự Đại hội: 19 môn.

+ Số chuyên gia, huấn luyện viên, vận động viên: 295 người, trong đó:

- Chuyên gia (trong, ngoài nước), huấn luyện viên: 55 người.
- Vận động viên: 240 người.

(Có phụ lục 2 chi tiết kèm theo)

II. NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện VĐV

- Công tác tuyển chọn vận động viên các đội tuyển thể thao tham dự đại hội phải được tiến hành chặt chẽ, khoa học và nghiêm túc theo kế hoạch, căn cứ vào thành tích thi đấu của VĐV tại các giải thể thao quốc gia và quốc tế từ năm 2015 - 2019; đồng thời thường xuyên định kỳ đánh giá, phân loại lực lượng vận động viên để có phương thức đầu tư thích hợp trong từng giai đoạn tập huấn chuyên môn. Tích cực, mạnh dạn lựa chọn những VĐV thực sự tài năng, có khả năng đạt HCV, để có chế độ đầu tư đặc biệt trong giai đoạn 2020 - 2022. Mạnh dạn cử VĐV đi tập huấn dã ngoại trong nước và nước ngoài (ngắn hạn và dài hạn) vào thời điểm thích hợp để nhanh chóng nâng cao trình độ chuyên môn cho VĐV, đáp ứng nhiệm vụ thi đấu tại đại hội; đồng thời là nền móng cho Đoàn thể thao tham dự chu kỳ đại hội tiếp theo đảm bảo tính bền vững, cơ bản lâu dài trong chiến lược đào tạo VĐV.

- Huấn luyện viên trưởng các đội tuyển thể thao phải xây dựng chương trình, kế hoạch tập huấn khoa học, chặt chẽ, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu trong từng giai đoạn huấn luyện, làm tốt yêu cầu về tổ chức quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng, chuyên môn như: tăng cường cho vận động viên thi đấu để cọ sát, rèn luyện tâm lý và nâng cao trình độ, thành tích tại các giải thể thao trong nước và quốc tế.

- Tiếp tục ưu tiên đầu tư cao các môn thể thao mũi nhọn, trọng điểm. Xác định rõ, chính xác hơn nội dung, cơ cấu các môn, phương thức đầu tư từng môn thể thao, trong đó chú trọng tới các môn thể thao trọng điểm loại I quốc gia, các môn thể thao Olympic, các môn thể thao đã và đang có ưu thế, có triển vọng thành tích ở khu vực và toàn quốc. Xem xét lại công tác đào tạo một số môn thể thao không hiệu quả trong giai đoạn 2015 - 2019 để tập trung đầu tư cho các môn thể thao trọng điểm loại I, đạt thành tích cao giai đoạn 2020 - 2022 và tại đại hội.

- Trong từng thời điểm thích hợp, trước đại hội cần thuê chuyên gia trong nước và nước ngoài có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm trực tiếp huấn luyện cho một số đội tuyển thể thao mũi nhọn, trọng điểm: Bóng bàn, Bắn súng, Điền kinh, Đua thuyền quốc tế, Đấu kiếm, Bắn cung và Cử tạ. Tiếp tục kiểm tra, rà soát về chất lượng và bổ sung kịp thời về đội ngũ huấn luyện viên đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, huấn luyện chuyên môn.

- Tranh thủ sự ủng hộ giúp đỡ của Trung ương và tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các tỉnh, thành trong khu vực: Hà Nội, Hải Phòng, các Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia... để cử các đội tuyển đi tập huấn dã ngoại. Duy trì tốt mối quan hệ hợp tác quốc tế truyền thống với Liên đoàn thể thao các nước: Trung Quốc, Hàn Quốc và một số nước có nền thể thao phát triển của khu vực Đông Nam Á trong công tác đào tạo VĐV và thi đấu giao lưu trao đổi kinh nghiệm, kể cả việc chuyển nhượng VĐV theo luật TĐTT.

2. Công tác đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, dinh dưỡng, chăm sóc y tế

- Tập trung đầu tư sửa chữa và nâng cấp các cơ sở tập luyện hiện có. Trước mắt năm 2020 - 2021 là đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện cho Nhà tập luyện đa năng tại Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao (thảm tập luyện các môn Võ - Vật, đường kiếm, súng thể thao, dụng cụ chuyên dùng...) để đưa vào huấn luyện VĐV. Sửa chữa nâng cấp một số hạng mục thiết yếu đã xuống cấp tại Câu lạc bộ Bóng bàn, Câu lạc bộ Bắn súng và Câu lạc bộ Bơi lội Yết Kiêu.

- Tăng mức đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước (giai đoạn 2020-2025) để nâng cao chế độ, chính sách cho VĐV, đầu tư kinh phí mua sắm các trang thiết bị tập luyện, thi đấu hiện đại cho các đội tuyển thể thao của tỉnh; ưu tiên VĐV các đội tuyển mũi nhọn tham dự Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX; mở rộng quy mô hoạt động và mua sắm thêm một số trang thiết bị y học thể dục thể thao hiện đại cho Trạm y tế thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để chăm sóc, theo dõi sức khoẻ, phục hồi và chữa trị chấn thương cho các VĐV.

- Đăng cai tổ chức thi đấu môn, Bóng bàn hoặc Pencak Silat trong chương trình SEA Games 31 năm 2021 và một số môn thể thao trong chương trình Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX năm 2020 (môn Đấu kiếm, Bóng bàn, Pencaksilat, Cử tạ...) để tạo cơ hội thuận lợi nhằm tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ mọi mặt về chuyên môn, cơ sở vật chất, kỹ thuật của Trung ương phục vụ công tác tập huấn, thi đấu đối với các đội tuyển thể thao thể mạnh của tỉnh.

- Sớm triển khai xây dựng nhà tập, sân tập, đường đua thuyền, khu ký túc xá, nhà ăn và một số hạng mục công trình đã được quy hoạch tại Khu Liên hợp Văn hóa, Thể thao của tỉnh (cầu Lộ Cương); có cơ chế chính sách để khuyến khích các cá nhân, tổ chức vào đầu tư xây dựng các hạng mục công trình phục vụ công tác đào tạo VĐV.

3. Xây dựng và thực hiện hiệu quả các quy định về chế độ chính sách đối với HLV, VĐV theo Nghị định 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ

- Tham mưu lãnh đạo tỉnh ban hành một số quy định về chế độ chính sách đối với VĐV, HLV để động viên các VĐV thi đấu tại đại hội và các giải quốc gia, quốc tế về các chế độ đặc thù như: Tiền lương, tiền công, tiền thưởng, chế độ ăn, ngủ trong tập huấn, thi đấu; ưu đãi về học tập, việc làm sau khi thôi làm nhiệm vụ VĐV, điều trị chấn thương chữa bệnh và chế độ nhà ở cho VĐV đạt thành tích xuất sắc tại các giải thể thao toàn quốc và quốc tế.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành “quy định về chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ đi đào tạo sau đại học, thưởng phong học hàm, tặng danh hiệu đối với cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh”.

4. Công tác xã hội hóa

Tăng cường công tác xã hội hoá thể thao thành tích cao để tạo các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước. Tạo cơ chế thuận lợi để động viên các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của Trung ương và địa phương mang thương hiệu các đội

thể thao để tài trợ kinh phí, vật chất cho các đội tuyển thể thao tập huấn và thi đấu có hiệu quả.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Nguồn kinh phí triển khai thực hiện Đề án được huy động từ nhiều nguồn bao gồm: Ngân sách nhà nước, các nguồn tài trợ liên doanh, liên kết, huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

1. Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước: Cấp hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và trên cơ sở dự toán của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện những nhiệm vụ như sau:

1.1. Nguồn kinh phí xây dựng cơ bản: Nâng cấp đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các địa điểm hiện có như sau:

- Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao, tổng diện tích đất: 3ha.

- Nhà thi đấu TDTT tỉnh, tổng diện tích đất: 2ha.

- Bể bơi Yết Kiêu, tổng diện tích đất: 0,5ha (không kể diện tích mặt hồ)

- Câu lạc bộ Bắn súng, tổng diện tích đất: 0,3 ha.

1.2. Nguồn kinh phí sự nghiệp được bố trí hàng năm

- Mua sắm trang thiết bị kỹ thuật, dụng cụ thể dục thể thao và các thiết bị y học hiện đại phục vụ các đội tuyển tập huấn, thi đấu.

- Kinh phí cho các đội tuyển mũi nhọn tập huấn nước ngoài; thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao trọng điểm: Bóng bàn, Bắn súng, Đua thuyền quốc tế, Điền kinh, Đấu kiếm, Bắn cung và Cử tạ... Kinh phí đáp ứng chế độ dinh dưỡng trong tập huấn và thi đấu của các đội tuyển.

- Tổ chức nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và triển khai thực hiện các đề tài, đề án, dự án, chương trình chuyển giao ứng dụng khoa học - công nghệ phục vụ: Tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao, thi đấu thể thao; giám định khoa học huấn luyện thể thao; đào tạo VĐV; hoạt động tác nghiệp huấn luyện viên và nhà khoa học thể thao.

- Chi phí tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao, bao gồm: các chi phí thực hiện kiểm tra (test), tổ chức đào tạo, học phí, chính sách ưu đãi cho VĐV, HLV; chi phí đi lại, ăn, ở, lương, bảo hiểm, chi phí hỗ trợ cho VĐV, HLV trong quá trình đào tạo, huấn luyện, tập huấn và thi đấu và các chi phí khác theo quy định hiện hành trong suốt quá trình đào tạo, huấn luyện và thi đấu; thực hiện các chế độ đãi ngộ, ưu đãi theo quy định.

(Có kế hoạch kinh phí chi tiết hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt)

2. Kinh phí xã hội hoá

2.1. Vận động kêu gọi đầu tư xây dựng tại Khu Liên hợp thể thao gồm những hạng mục: Sân vận động Thành Đông, Trường bắn thể thao, bể bơi, đường Đua thuyền, nhà tập Bóng bàn, Khu ký túc xá mới...

2.2. Vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng, hợp tác khai thác hoạt động các công trình TDTT bằng nhiều hình thức, được xác định trong quy hoạch tổng thể theo pháp luật của nhà nước.

2.3. Tiếp tục kêu gọi, khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ủng hộ, tài trợ cho các đội tuyển thể thao. Tập trung ở một số đội

tuyển mũi nhọn: Bóng bàn, Bóng chuyền nữ, Bắn súng, Đua thuyền quốc tế, Đấu kiếm, Pencaksilat, Bắn cung, Cử tạ. Ước tính 2.000.000.000 đ/năm (Hai tỷ đồng/năm).

3. Khái toán kinh phí

Tổng kinh phí thực hiện Đề án là: 23.250.000.000đ (Hai mươi ba tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó:

3.1. Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước: 17.250.000.000đ (Mười bảy tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng)

TT	Nội dung	Kinh Phí
I	Năm 2021	9.800.000.000
1	Kinh phí mua trang thiết bị, dụng cụ tập huấn các môn thể thao trọng điểm loại I, II	5.000.000.000
2	Kinh phí tập huấn nước ngoài, thi đấu quốc tế	3.000.000.000
3	Kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất	1.500.000.000
4	Kinh phí thuê chuyên gia	1.000.000.000
5	Thuốc thực phẩm chức năng	300.000.000
II	Năm 2022	6.950.000.000
1	Kinh phí mua trang thiết bị, dụng cụ tập huấn	2.000.000.000
2	Kinh phí tập huấn nước ngoài, thi đấu quốc tế	3.000.000.000
3	Kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất	500.000.000
4	Kinh phí thuê chuyên gia	1.000.000.000
5	Thuốc thực phẩm chức năng	450.000.000
III	KHEN THƯỞNG ĐẶC THÙ GIAI ĐOẠN 2021 - 2022: Thưởng tại chỗ cho các VĐV đạt huy chương vàng giải vô địch toàn quốc năm 2021 và tại Đại hội năm 2022: 25 huy chương vàng *2 năm * 10 triệu	500.000.000
	TỔNG KINH PHÍ	17.250.000.000

3.2. Kinh phí xã hội hoá: 6.000.000.000đ (Sáu tỷ đồng)

Kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tài trợ cho các đội tuyển thể thao. Ước tính: 2.000.000.000 đ/năm (Hai tỷ đồng/năm).

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Chỉ đạo thực hiện các yêu cầu về chuyên môn trong tuyển chọn, tập huấn lực lượng VĐV các đội tuyển thể thao tham gia Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị liên quan, tổng rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện và thi đấu, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch, dự án đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng các yêu cầu chuyên môn.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng cơ chế chính sách đối với các VĐV xuất sắc trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Phối hợp Sở Tài chính lập dự toán kinh phí và các điều kiện đảm bảo từng năm trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Sở Tài chính

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh hàng năm, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để đảm bảo việc triển khai thực hiện Đề án theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, thanh quyết toán và hướng dẫn các đơn vị liên quan thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp cùng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính rà soát, lập danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp cùng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp danh mục các công trình kêu gọi đầu tư của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 báo cáo UBND tỉnh.

4. Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND TP Hải Dương

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trình UBND tỉnh phê duyệt một số dự án, hạng mục công trình thể thao cấp tỉnh tại Khu Liên hợp Văn hóa, Thể thao đã được quy hoạch tại khu vực cầu Lộ Cương, thành phố Hải Dương. Giao diện tích đất cho Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để xây dựng sân vận động, nhà tập Bóng bàn, nhà để thuyền, đường đua thuyền, và các hạng mục công trình theo quy hoạch. Tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách để khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các hạng mục công trình phục vụ công tác đào tạo VĐV.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch kiểm tra, rà soát về số lượng, chất lượng đội ngũ huấn luyện viên các đội tuyển thể thao của tỉnh để có kế hoạch tiếp tục đào tạo, đào tạo lại về trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu công tác huấn luyện; trình UBND tỉnh xem xét, bổ sung huấn luyện viên của một số môn thể thao mới phát triển, một số môn thể thao có triển vọng. Hướng dẫn, quy định vị trí việc làm cho đội ngũ viên chức, HLV chuyên môn, HLV thể lực, tâm lý TDDT, y sinh học TDDT (tuyển chọn, hồi phục, dinh dưỡng và giám định khoa học huấn luyện...), bác sĩ (chăm sóc y tế)... để đảm bảo nhân lực phục vụ trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị có liên quan phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân, các HLV, VĐV đạt thành tích cao tại Đại hội TDDT toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong công tác tuyển chọn, tổ chức cho các VĐV là học sinh được học tập văn hoá đảm bảo chương trình; thực hiện các chế độ ưu tiên trong quá trình học tập và thi, xét tốt nghiệp các cấp đối với vận động viên các đội tuyển chuẩn bị tham dự Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

7. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, xây dựng chương trình đào tạo nhân lực ngành y sinh học thể thao chất lượng cao.

8. Các sở, ngành khác

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Đề án.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. **Triển khai thực hiện:** Từ tháng 06/2020 đến tháng 11/2022.

2. **Tổng kết Đề án:** Gắn với tổng kết, bế mạc Đại hội TDTT các cấp tỉnh Hải Dương lần thứ IX (2021-2022) và tuyên dương thành tích Đoàn Thể thao tham dự Đại hội TDTT toàn quốc năm 2022: Tháng 12/2022. *PLM*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Hải

Nguyễn Dương Thái

Phụ lục 1

**Kết quả thành tích các đội tuyển thể thao tỉnh Hải Dương
dự Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ XIII năm 2018**

T T	Môn thể thao	Chỉ tiêu			Kết quả đạt được			Ghi chú
		V	B	Đ	V	B	Đ	
1	Môn Bóng bàn	01	01	01	01	03	02	
2	Môn Bắn súng, đĩa bay	04-06	06	08	04	03	06	
3	Môn Điền kinh	01	02	01	02	01		
4	Môn Cử tạ	02	02	02	05	03	02	
5	Đua thuyền Canoeing	01		01		04	03	
6	Môn Rowing	03-04	01	01	01	04	03	
7	Môn Bắn Cung	01	01	01	02	09	04	
8	Khiêu vũ thể thao	01						
9	Môn Đấu kiếm	01-02	01	02	01	01	02	
10	Môn Tennis		01	01				
11	Môn Lặn		01		02		01	
12	Môn Bóng chuyền nữ							
13	Môn Wushu	01		01	02		01	
14	Môn Boxing	01		01				
15	Môn Pencak Silat	02	02	02	02	01	02	
16	Môn Karatedo	01		01		01		
17	Bóng chuyền bãi biển			01				
18	Môn Vật			01			01	
19	Môn Aerobic		01	01			01	
20	Môn Cầu Lông			01				
Tổng cộng		22-25	19	25	22	30	28	

Phụ lục 2

**DỰ BÁO CHỈ TIÊU THÀNH TÍCH CÁC ĐỘI TUYỂN THỂ THAO
THAM GIA THI ĐẤU GIẢI VÔ ĐỊCH QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2020 - 2022**

TT	MÔN THỂ THAO	SỐ LƯỢNG		CHỈ TIÊU								
				NĂM 2020			NĂM 2021			NĂM 2022 (Đại hội)		
		HLV	VĐV	V	B	Đ	V	B	Đ	V	B	Đ
1	Bóng bàn	4	12	1	1	3	1	2	3	2	2	3
2	Bắn súng, Đĩa bay	5	29	2	3	4	2	2	4	3	2	2
3	Điền kinh	2	8	1		1	1	1		1	1	
4	Cử tạ	3	15	3	3	3	3	3	3	3	3	3
5	Canoeing	3	26	1	2	3	1	2	3	1-2	2	3
6	Rowing	4	28	3	3	3	3	3	3	2	3	3
7	Bắn Cung	2	22	3	3	3	3	3	3	3	3	3
8	Bơi	1	5			1			1		1	
9	Đấu kiếm	3	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1
10	Tennis	1	5			1		1			1	1
11	Lặn	1	10	2	1	1	2	1	1	3	1	
12	Wushu	1	10	1	1	2	1	2	1	1	2	1
13	Boxing	1	4			1			1		1	
14	Pencak Silat	2	13	1	2	3	1	1	2	1-2	1	2
15	Karate	1	11	1			1		1	1		1
16	Muay Thai	1	4			1		1			1	
17	Vật	1	5			2			2		1	1
18	Aerobic	1	10		1	1		1	1		1	1
19	Cầu Lông	1	5			1			1			1
	Cộng	38	240	20	21	35	20	24	31	22	27	26